

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 1****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

$$445 + 782 - 145 - 82 = (445 - 145) + (782 - 82) = 300 + 700 = 1000.$$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Tuổi mẹ hiện nay là: $8 \times 5 = 40$ (tuổi)

Sau 3 năm nữa thì tuổi mẹ là: $40 + 3 = 43$ (tuổi)

Đáp số: 43 tuổi.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Vì mỗi năm mỗi người đều tăng thêm 1 tuổi nên hiệu số tuổi của bố An và An luôn không thay đổi, luôn là 30 tuổi.

Vậy sau 6 năm nữa thì bố An hơn An vẫn là 30 tuổi.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Sau 10 năm nữa tổng số tuổi của hai bố con là:

$$40 + 10 + 10 = 60 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 60 tuổi

Bài 5*.

Hướng dẫn giải:

Sau mỗi năm, bố tăng thêm 1 tuổi, anh lớn tăng thêm 1 tuổi, em nhỏ cũng tăng thêm 1 tuổi. Do đó sau một năm, tổng số tuổi của



hai anh em đã “rút ngắn” khoảng cách so với tuổi bố là: $1 + 1 - 1 = 1$ (tuổi)

Vậy sau $40 - 10 - 5 = 25$ năm nữa thì tuổi bố sẽ bằng tổng số tuổi của hai anh em.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CO BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



TRƯỜNG TOÁN ONLINE



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 02

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $A = (20 - 19) + (18 - 17) + \dots + (4 - 3) + (2 - 1)$

Từ 1 đến 20 có 20 số, $20 : 2 = 10$ nhóm.

Vậy $A = 1 + 1 + 1 + \dots + 1$ (10 số hạng) $= 10$.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $B = (299 + 1) + (99 + 1) + 9 - 2 = 300 + 100 + 7 = 407$

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Từ cân thứ nhất suy ra hộp 1 nặng hơn hộp 3.

Từ cân thứ ba suy ra hộp 3 nặng hơn hộp 4.

Từ cân thứ hai suy ra hộp 4 nặng hơn hộp 5.

Từ cân thứ tư suy ra hộp 5 nặng hơn hộp 2.

Từ đó ta thấy: hộp 1 > hộp 3 > hộp 4 > hộp 5 > hộp 2.

Vậy hộp 2 là hộp nhẹ nhất.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta có tổng các chữ số hiển thị lớn nhất khi lúc đó là 19:59. Vậy tổng các chữ số khi đó là: $1 + 9 + 5 + 9 = 24$.

Chú ý: Một số bạn sẽ nhầm lẫn cho rằng tổng các chữ số hiển thị là lớn nhất khi lúc đó là 23:59.

**Bài 5.**

Hướng dẫn giải:

Ta thấy nếu ta thêm 1 chữ số vào các số 32, 24, 13 (bất kể vị trí nào) thì đều nhận được các số có 3 chữ số, số bé nhất sau khi thêm có thể là 103. Khi đó dễ thấy tổng các số bên trái sẽ lớn hơn 107.

Vậy ta cần thêm chữ số vào số 3.

Ta có: $107 - (32 + 24 + 13) = 38$. Vậy ta cần thêm chữ số 8 vào sau chữ số 3 để có số 38.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 3

Bài 1.*Hướng dẫn giải:*

Vì mỗi bạn đều nhận được ít nhất 1 cái kẹo nên bạn lớn nhất phải nhận được ít nhất 1 cái kẹo. Số kẹo của bạn nhỏ thứ hai lớn hơn số kẹo của bạn lớn nhất, số kẹo bạn nhỏ nhất lớn hơn số kẹo của bạn nhỏ thứ hai, do đó, chỉ có thể tách: $7 = 1 + 2 + 4$

(Vì $1 + 3 + 4 > 7$; $2 + 3 + 4 > 7$)

Vậy ta có bạn nhỏ nhất nhận được 4 cái kẹo, bạn nhỏ thứ hai nhận được 2 cái kẹo, bạn lớn nhất nhận được 1 cái kẹo.

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

$$A = 199 + 299 + 399 + 1 + 1 + 1$$

$$A = (199 + 1) + (299 + 1) + (399 + 1)$$

$$A = 200 + 300 + 400$$

$$A = 900$$

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Để cửa khúc gỗ thành 10 phần thì ta cần 9 lần cưa.

Thời gian để bác Minh hoàn thành việc cưa trên là: $5 \times 9 = 45$ (phút)

Đáp số: 45 phút

Bài 4.*Hướng dẫn giải*

Nếu ngăn trên có thêm 2 cuốn sách thì cả hai ngăn có tất cả số cuốn sách là:

$$18 + 2 = 20 \text{ (cuốn)}$$



Lúc này hai ngăn có số sách bằng nhau, vậy mỗi ngăn có: $20 : 2 = 10$ (cuốn)

Đây cũng chính là số sách ngăn dưới.

Số sách ngăn trên là: $10 - 2 = 8$ (cuốn)

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta có các số có 3 chữ số lớn hơn 500 mà chữ số hàng trăm nhỏ hơn hàng chục, hàng chục nhỏ hơn hàng đơn vị là:

567; 568; 569;

578; 579;

589

Vậy có: $3 + 2 + 1 = 6$ số

678; 679;

689

Vậy có: $2 + 1 = 3$ số

789

Vậy có 1 số

Vậy có tất cả $6 + 3 + 1 = 10$ số

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 4****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

a) Các số có 2 chữ số khác nhau được lập thành từ các chữ số 0; 1; 5; 7 là:

10; 15; 17

50; 51; 57

70; 71; 75

Vậy có 9 số.

b) Các số chẵn có 3 chữ số khác nhau được lập là:

150; 170

510; 570

710; 750

Vậy có 6 số.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Các số lẻ có 3 chữ số khác nhau được viết là:

603; 683

803; 863

Vậy có 4 số.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $12 = 3 + 9 = 4 + 8 = 5 + 7 = 6 + 6$

Các số chẵn có 2 chữ số mà tổng 2 chữ số bằng 12 là: 48; 84; 66.

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải:

Cần nhấc đi: $18 - 11 = 7$ hình lập phương nhỏ ra khỏi khối hình A để nhận được hình B.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Có 8 viên gạch xám đã bị mất đi.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 5****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Đáp án C.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: C

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Sau khi Hùng cho An 5 viên bi (và chưa cho Bình) thì An hơn Bình:

$$10 + 5 = 15 \text{ viên bi.}$$

Lúc này Hùng cho Bình 20 viên thì Bình sẽ nhiều hơn An:

$$20 - 15 = 5 \text{ viên bi}$$

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Tổng các thanh gỗ dài là: $18 + 17 + 20 + 13 = 68 \text{ cm.}$

Các đoạn CD, EF và GH bị lặp lại và bằng nhau, tổng 3 đoạn này dài là:

$$68 - 62 = 6 \text{ (cm)}$$

Mỗi đoạn dài là: $6 : 3 = 2 \text{ (cm)}$

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Đáp án B.

Bài toán thử thách:

Hướng dẫn giải:

Bông hoa = 3

$$\text{Vì } 3 \times 3 - 3 + 3 : 3 = 7.$$



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 6

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: Đổi 1 que diêm ở số 5 để được $4 > 3$.

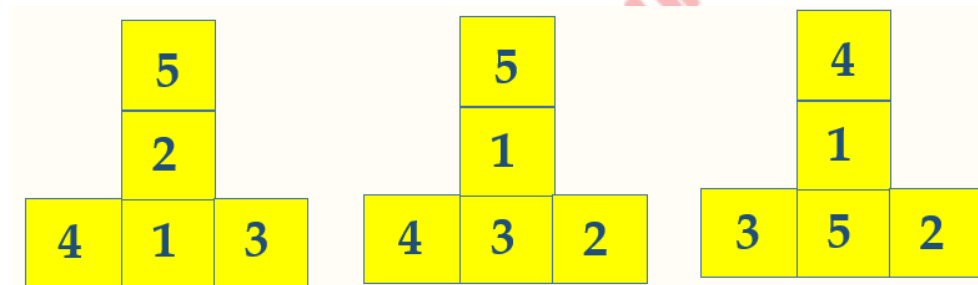
Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: 3 số: 66, 99, 60.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:



Chú ý rằng, ta có thể đổi chỗ các số 5 và 2; 4 và 3 ở hình thứ nhất. Cũng tương tự, ở hình thứ hai ta hoàn toàn có thể đổi chỗ vị trí số 5 và 1, 4 và 2...

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Dưới đây là một cách điền, học sinh có thể có những cách điền khác. Có thể có nhiều cách làm khác nhau. Một cách đơn giản là



ta điền lần lượt 1, 2, 3 ở cột đầu tiên, sau đó ta phân tích và điền tiếp các số ở các cột còn lại cho thỏa mãn đề bài.

1	2	3
2	3	1
3	1	2

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Mỗi số ở hình vuông phía trên đều bằng tổng hai số ở hai hình vuông ngay dưới nó.

Đáp án: $*$ = 10.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 07****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Ta thấy qui luật của dãy số như sau:

$$1 + 1 = 2$$

$$1 + 2 = 3$$

$$2 + 3 = 5$$

$$3 + 5 = 8$$

...

Kể từ số hạng thứ ba, mỗi số đều bằng tổng của 2 số đứng liền trước nó.

Số tiếp theo là: $13 + 21 = 34$

Đáp số: 34

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy hình thứ nhất không có ô đen nào.

Hình thứ hai có 2 ô đen ở 2 cột hai bên.

Hình thứ ba có 4 ô đen ở 2 cột hai bên (mỗi bên có 2 ô đen).

Theo quy luật như vậy, hình thứ 10 có $9 \times 2 = 18$ ô đen.

Đáp số: 18 ô đen

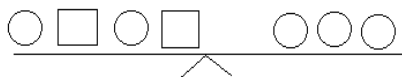
Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Từ hình thứ nhất ta suy ra 2 hình tam giác bằng 1 hình tròn và 1 hình vuông.



Thay 2 hình tam giác thành 1 hình tròn và 1 hình vuông vào cân ở dòng thứ hai, ta suy ra:



Từ đây ta suy ra 1 hình tròn bằng 2 hình vuông.

Đáp số: 2 hình vuông.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy: $1 + 8 = 2 + 7 = 3 + 6 = 4 + 5$

Do đó ta có thể có nhiều cách chia thỏa mãn đề bài, chẳng hạn:

Nhóm 1: 1; 8; 2; 7

Nhóm 2: 3; 6; 4; 5

Hoặc cách chia khác như sau:

Nhóm 1: 1; 8; 3; 6

Nhóm 2: 2; 7; 4; 5

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Dựa vào 3 ổ khóa đầu ta thấy sự tương ứng:

Chữ A – số 1

Chữ D – số 4

Chữ G – số 7

Vậy ổ khóa cuối cùng là GAG - ứng với 717.

Đáp số: GAG

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 08****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Ta có: $A = (987 - 87) + (136 - 36)$

$$A = 900 + 100$$

$$A = 1000$$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Xét số hạng đầu tiên của mỗi phép tính có quy luật như sau:

$$1; 2; 3; 4; 1; 2; 3; 4; \dots$$

Ta thấy $21 : 4 = 5$ (dư 1) nên số hạng đầu tiên của phép tính thứ 21 là: 1

Xét số hạng thứ hai của mỗi phép tính có quy luật:

$$2; 4; 6; 8; 10; \dots$$

Đây là dãy các số chẵn liên tiếp. Vậy số chẵn thứ 21 của dãy số trên là: $2 \times 21 = 42$

Vậy phép tính thứ 21 là: $1 + 42$.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

$$\text{Ta có } 5 = 5 + 0 + 0 = 4 + 1 + 0 = 3 + 2 + 0 = 3 + 1 + 1 = 2 + 2 + 1$$

Các số có 3 chữ số mà tổng các chữ số của nó bằng 5 là:

$$500$$

$$410; 401; 104; 140$$

$$320; 302; 230; 203$$

$$311; 131; 113$$

$$221; 212; 122$$



Có $1 + 4 + 4 + 3 + 3 = 15$ số.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Để có tổng 3 số có 3 chữ số bé nhất có thể, ta cần chọn các chữ số ở hàng trăm là các chữ số nhỏ nhất có thể: 1; 2; 3.

Tương tự ta chọn các chữ số ở hàng chục là các chữ số nhỏ nhất có thể: 4; 5; 6

Còn lại các chữ số 7; 8; 9 ta xếp ở hàng đơn vị.

Khi đó ta có tổng nhỏ nhất có thể là:

$$147 + 258 + 369 = 774$$

$$\begin{array}{r} 147 \\ + 258 \\ + 369 \\ \hline 774 \end{array}$$

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy $16 = 7 + 7 + 2$

Tức là, đoàn khách đó sẽ ở đảo 2 tuần và thêm 2 ngày nữa.

2 tuần chắc chắn có $4 + 4 = 8$ ngày nắng. Để có nhiều nhất số ngày trời nắng thì 2 ngày còn lại phải là 2 ngày nắng liên tiếp (thứ Bảy, Chủ nhật).

Vậy đoàn khách đó có thể ở nhiều nhất là $8 + 2 = 10$ ngày nắng trong số 16 ngày đến đảo.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 09

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

$$\begin{aligned} 31 + 32 + 33 + 34 &= (30 + 1) + (30 + 2) + (30 + 3) + (30 + 4) \\ &= 30 + 30 + 30 + 30 + (1 + 2 + 3 + 4) \\ &= 120 + 10. \end{aligned}$$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Quan sát ta thấy chiếc lá số 1 có số đường dây “vào/ra” là 7, là một số lẻ. Bình thường cứ mỗi đường đi vào sẽ có một đường đi ra, tức là số đường vào/ra luôn chẵn. Do đó chiếc lá số 1 đã che khuất đầu còn lại của sợi dây.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Bước 1: Ta lấy đi $30 - 18 = 12$ cuốn sách ở ngăn trên, lúc này hai ngăn có số sách bằng nhau và trên tay ta có 12 cuốn sách.

Bước 2: Ta chia 12 cuốn sách cho 2 người, mỗi người được 6 cuốn. Khi đó số sách của hai người bằng nhau.

Vậy cần chuyển từ ngăn trên xuống ngăn dưới 6 cuốn sách để hai ngăn có số sách bằng nhau.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta có để có số lớn nhất ta viết số có nhiều chữ số nhất có thể.

Khi đó mỗi chữ số phải nhỏ nhất có thể.

$$11 = 0 + 1 + 2 + 3 + 5$$



Vậy sắp xếp ta có số: 53210.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Theo đề bài và chiều các mũi tên ta suy ra $A < M < X$; $H < A < T$

Vậy $A > H$ và $A < M, X, T$ nên A chỉ có thể là 2.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi.

Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



TRƯỜNG TOÁN ONLINE MATHX

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 10****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Để có số lớn nhất có 3 chữ số và tổng các chữ số bằng 20, ta viết số có hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị lớn nhất có thể.

$$20 = 9 + 9 + 2$$

Vậy sắp xếp được số: 992

Đáp số: 992.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Để có số lớn nhất có 3 chữ số và tổng các chữ số bằng 21, ta viết số có hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị lớn nhất có thể. Chú ý rằng các chữ số khác nhau nên ta có:

$$21 = 9 + 8 + 4$$

Vậy sắp xếp được số: 984

Đáp số: 984.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Để có số nhỏ nhất, ta viết số có ít chữ số nhất. Để tổng các chữ số bằng 20 và có ít chữ số nhất thì mỗi chữ số phải là chữ số lớn nhất có thể.

Ta có: $20 = 9 + 9 + 2$, sắp xếp ta có số cần tìm là: 299

Đáp số: 299

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Để có số nhỏ nhất, ta viết số có ít chữ số nhất. Để tổng các chữ số bằng 30 và có ít chữ số nhất thì mỗi chữ số phải là chữ số lớn nhất có thể.

Vì các chữ số khác nhau nên ta có: $30 = 9 + 8 + 7 + 6$, sắp xếp ta có số cần tìm là: 6789

Đáp số: 6789.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Để có số nhỏ nhất có 3 chữ số và tổng các chữ số bằng 25, ta viết số có các chữ số hàng đơn vị lớn nhất có thể, sau đó hàng chục lớn nhất có thể, hàng trăm bé nhất có thể.

$$25 = 9 + 9 + 7$$

Sắp xếp được số: 799.

Đố vui:

Hướng dẫn giải:





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 11

Bài 1.

Hướng dẫn giải

Đáp án: B.

Chú ý gấp theo chiều nào thì khi mở cần mở theo chiều ngược lại.

Bài 2.

Hướng dẫn giải

Ta lập luận để điền các số vào các ô còn lại và chỉ ra $P = 1$

1	4	3	2
3	2	4	1
	P		3
	3		4



Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy ô số 1 chung nhau, mà $6 + 4 = 2 + 3 + 5$ nên chỉ có cách điền số 4 vào thay cho dấu ? là thỏa mãn.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Tình huống xấu nhất là ta bốc trúng 2 viên màu đỏ, 2 viên màu xanh và 2 viên màu vàng. Vậy cần bốc thêm 1 viên nữa để chắc chắn có 3 viên cùng màu.

Vậy cần bốc: $2 + 2 + 2 + 1 = 7$ viên.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Đáp số: 6 viên, gồm 4 viên đứng và 2 viên nằm ngang.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 12

Bài 1.*Hướng dẫn giải:*

Gọi 3 lọ hoa là A, B, C. Ta có 6 cách sắp xếp sau:

ABC; ACB

BAC; BCA

CAB; CBA

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Tổng số tuổi của Nam và bố mẹ hiện nay là:

$$8 + 35 + 33 = 76 \text{ (tuổi)}$$

Khi tổng số tuổi của ba người là 91 thì cần tăng thêm:

$$91 - 76 = 15 \text{ (tuổi)}$$

Vì mỗi năm, mỗi người tăng 1 tuổi, nên sau số năm để tổng số tuổi là 91 là:

$$15 : 3 = 5 \text{ (năm)}$$

Đáp số: 5 năm.

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Đáp số: 1099.

Bài 4.*Hướng dẫn giải:*

$$299 + 399 + 99$$

$$= (300 - 1) + (400 - 1) + (100 - 1)$$

$$= 300 + 400 + 100 - 3$$



$$= 800 - 3$$

$$= 797.$$

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Nếu mỗi bạn có thêm 3 cái kẹo, có 9 bạn, tức là cần

$$3 \times 9 = 27 \text{ cái kẹo để chia.}$$

Mà cô có dư sẵn 5 cái nên cô cần thêm:

$$27 - 5 = 22 \text{ (cái)}$$

Đáp số: 22 cái kẹo.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 13

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Số tự nhiên lớn nhất có 3 chữ số, các chữ số khác nhau và tổng các chữ số là số lẻ: 986

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Các số có hai chữ số và tổng hai chữ số bằng 9 là:

90; 81; 72; 63; 54; 45; 36; 27; 18

Vậy có 9 số có hai chữ số mà tổng hai chữ số của nó bằng 9.

Bài 3.

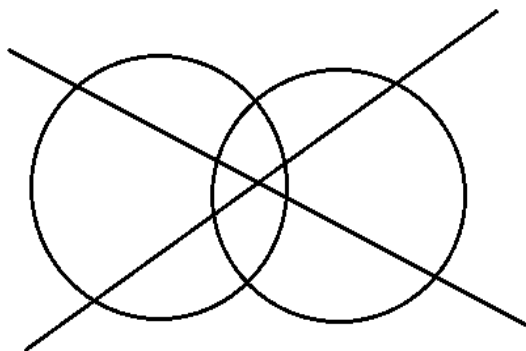
Hướng dẫn giải:

Ta thấy mỗi đường thẳng cắt đường tròn tại nhiều nhất 2 điểm.

Hai đường tròn cắt nhau tại nhiều nhất 2 điểm.

Hai đường thẳng cắt nhau tại 1 điểm.

Như vậy, hai đường thẳng và hai đường tròn khi vẽ trên tờ giấy sẽ cắt nhau tại nhiều nhất là: $2 \times 2 \times 2 + 2 + 1 = 11$ điểm.



Đáp số: 11 điểm

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải:

Vì giữa 2 lần tổ chức Thế vận hội cách nhau 4 năm, $4 \times 5 = 20 > 18$; $4 \times 4 = 16 < 18$.

Do đó, trong khoảng 18 năm có nhiều nhất $4 + 1 = 5$ lần Thế vận hội được tổ chức.

Chẳng hạn: từ năm 2000 đến 2018 có 5 lần tổ chức: 2000; 2004; 2008; 2012; 2016.

Chú ý: Học sinh nên tìm hiểu thêm về bài toán trồng cây, bài toán cửa gỗ để hiểu thêm.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Mỗi người đều bắt tay với 7 người còn lại. Do A bắt tay B cũng có nghĩa là B bắt tay A, nên có $8 \times 7 : 2 = 28$ cái bắt tay.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 14****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Đáp án: Hình E.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: B.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy hình thứ 10 có 10 tầng.

Tầng trên cùng có 1 ô vuông nhỏ.

Tầng thứ hai từ trên xuống có 2 ô vuông nhỏ.

....

Tầng thứ 10 có 10 ô vuông nhỏ.

Vậy hình thứ 10 có tất cả: $1 + 2 + 3 + \dots + 10 = 55$ ô vuông.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Lúc sau số tem của ba bạn là như nhau nên mỗi bạn có:

$$30 : 3 = 10 \text{ con tem.}$$

Vì An đã cho Bình 5 con tem và Chi lại cho An 6 con tem nên số tem của An lúc đầu là:

$$10 + 5 - 6 = 9 \text{ (con tem)}$$

Số tem của Bình là:

$$10 - 5 + 3 = 8 \text{ (con tem)}$$

Số tem của Chi là:



$$10 - 3 + 6 = 13 \text{ (con tem)}$$

Đáp số: An: 9 con tem; Bình: 8 con tem; Chi: 13 con tem.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Số lớn nhất có ba chữ số tạo thành là: 321

Số bé nhất có ba chữ số có thể tạo thành là: 123

Hiệu hai số này là: $321 - 123 = 198$.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 15****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Hộp 1 có $2 \times 3 = 6$ quả bóng

Hộp 2 có $3 \times 4 = 12$ quả bóng.

...

Hộp thứ 5 sẽ có $6 \times 7 = 42$ quả bóng.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Có 3 bức tranh mà hình tam giác nằm sau hình vuông: hình 1; hình 4; hình 5 (từ trái sang phải).

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy cứ một tam giác đen và ba tam giác trắng tạo thành một nhóm.

$82 : 4 = 20$ (dư 2), do đó hai hình tam giác dư ra là 1 hình tam giác trắng, 1 hình tam giác đen.

Số hình tam giác đen là: $3 \times 20 + 1 = 61$ hình.

Đáp số: 61 hình

Bài 4.

Hướng dẫn giải

a) Số học sinh giỏi Toán là: $15 + 9 = 24$ học sinh.

b) Số học sinh giỏi Tiếng Anh là: $12 + 9 = 21$ học sinh.

c) Số học sinh của lớp 3A là: $15 + 9 + 12 = 36$ học sinh.

**Bài 5.**

Hướng dẫn giải:

Vì D không đứng kề với E, A, C nên D chỉ đứng kề với B. Do đó D đứng đầu hàng hoặc cuối hàng.

Nếu D đứng đầu hàng thì B đứng thứ hai, khi đó A phải mua vé sau B $\rightarrow$ loại.

Nếu D đứng cuối hàng, B đứng thứ tư. Vì A mua vé sau E, C và E lại không đứng kề nhau nên suy ra E đứng đầu, A đứng thứ hai và C đứng thứ ba.

Vậy thứ tự xếp hàng của 5 người đó là: E – A – C – B – D.

Bài toán thử thách:

Hướng dẫn giải:

Chiều dài ruy băng cần mua là:

$$5 \times 4 + 5 \times 4 + 10 = 50 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 50 cm.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 16****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Đáp án B.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Đáp số: Mặt chữ K.

Bài 3.

Hướng dẫn giải

Số được viết trên tường là: 26.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Cần chú ý rằng gấp trước, mở sau. Khi mở tờ giấy ta mở ngược lại theo thứ tự đã gấp.

Đáp án D.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Để có 3 ngày thứ Ba là các ngày chẵn thì xen kẽ ba ngày thứ Ba đó phải là hai ngày thứ Ba là ngày lẻ (vì các thứ Ba cách nhau 7 ngày).

Vậy các ngày thứ Ba phải là: 2; 9; 16; 23; 30

Ngày 10 tháng 3 rơi vào ngày thứ Tư.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 17

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

$$\begin{aligned} \text{Ta có: } & 99 + 3 + 98 + 2 + 97 + 1 \\ &= (99 + 1) + (98 + 2) + (97 + 3) \\ &= 100 + 100 + 100 \\ &= 300. \end{aligned}$$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta có các cách đi sau:

$A \rightarrow X \rightarrow B$: có $2 \times 1 = 2$ cách

$A \rightarrow Y \rightarrow B$: có $1 \times 3 = 3$ cách

$A \rightarrow X \rightarrow Y \rightarrow B$: có $2 \times 1 \times 3 = 6$ cách

Vậy có tất cả: $2 + 3 + 6 = 11$ cách

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy: $4 \times 2 = 8$; $8 + 1 = 9$

$$9 \times 2 = 18; 18 + 1 = 19$$

$$19 \times 2 = 38; 38 + 1 = 39$$

$$39 \times 2 = 78; 78 + 1 = 79$$

Hai số tiếp theo là: 78; 79.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta có $1 - Y = \dots 5$ nên $Y = 6$. Nhớ 1 sang hàng chục của $8Y$.

$$1X - (8 + 1) = \dots 4 \text{ nên } X = 3.$$



Vậy $X + Y = 3 + 6 = 9$.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta thay 1 sóc + 1 gà = 25 vào biểu thức thứ hai, khi đó ta có:

$$\text{Sóc} + (\text{sóc} + \text{gà}) + (\text{sóc} + \text{gà}) = 65$$

$$\text{Sóc} = 65 - 25 - 25 = 15$$

$$\text{Gà} = 25 - 15 = 10.$$

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 18****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

An đứng thứ 5 từ đầu hàng, Bình đứng thứ 10 từ đầu hàng, do đó các bạn đứng giữa An và Bình là các bạn số 6, 7, 8, 9 ☉ có 4 bạn

Đáp số: 4 bạn.

Bài 2.

Hướng dẫn giải

Bình đứng thứ 8 từ trên xuống, Nam đứng thứ 15 từ dưới lên, Nam đứng ngay sau Bình nên:

- Từ đầu hàng đến Bình có 8 bạn
- Từ Nam đến hết hàng có 15 bạn
- Giữa Nam và Bình không còn ai khác

Do đó tổng số bạn đang xếp hàng là: $8 + 15 = 23$ bạn

Đáp số: 23 bạn

Bài 3.

Hướng dẫn giải

Ta có nửa chu vi của hình chữ nhật là: $12 : 2 = 6$ (cm)

Mà $6 = 1 + 5 = 2 + 4$

Nếu bò theo hình chữ nhật có chiều dài bằng 5 cm, chiều rộng bằng 1 cm thì quãng đường dài nhất bò được là:

$5 + 5 + 1 = 11$ (cm)



Nếu bò theo hình chữ nhật có chiều dài bằng 4 cm, chiều rộng bằng 2 cm thì quãng đường dài nhất bò được là:

$$4 + 4 + 2 = 10 \text{ (cm)}$$

Suy ra quãng đường dài nhất chú kiến bò được là 11 cm

Đáp số: 11 cm.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Tí đứng thứ 6 tính từ đầu hàng ☉ từ đầu hàng đến Tí có 6 bạn.

Tèo đứng thứ 15 tính từ cuối hàng nên từ Tèo đến hết hàng có 15 bạn.

Tí là người thứ 5 trước Tèo nên giữa Tèo và Tí có $5 - 1 = 4$ bạn.

Vậy tổng số bạn đang xếp hàng là: $6 + 15 + 4 = 25$ bạn

Đáp số: 25 bạn

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

(Học sinh tự vẽ hình minh học, coi như một bài tập để học sinh luyện tập)

An đứng thứ 12 tính từ đầu hàng → từ đầu hàng đến An có 12 bạn

Cường đứng thứ 18 tính từ cuối hàng → Từ Cường đến hết hàng có 18 bạn.

Vì Cường là người thứ 5 đứng trước An nên nếu tính từ Cường về cuối hàng thì từ Cường đến An là có: $5 + 1 = 6$ bạn, do đó ta có số bạn sau An sẽ là: $18 - 6 = 12$ bạn

Vậy tổng số bạn đang xếp hàng là: $12 + 12 = 24$ bạn.

Đáp số: 24 bạn



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 19

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đức vượt qua bạn đứng thứ hai nên Đức ở vị trí thứ hai.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta gọi một nhịp cầu thang là đi từ tầng này lên tầng liền trên.

(ví dụ đi từ tầng 1 lên tầng 2)

Từ tầng 1 lên tầng 3 cần đi 2 “nhịp” cầu thang.

$15 + 15 = 30$ nên để đi từ tầng 1 lên tầng 2 hết 15 giây, đi từ tầng 2 lên tầng 3 cũng hết 15 giây.

Đi từ tầng 3 lên tầng 6 cần đi 3 “nhịp” cầu thang, hết thời gian là:

$$15 + 15 + 15 = 45 \text{ giây}$$

Đáp số: 45 giây.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Từ cách đây 2 năm đến 3 năm sau thì mỗi người đã tăng

$$2 + 3 = 5 \text{ tuổi.}$$

Tổng số tuổi của hai bạn 3 năm sau là: $8 + 5 + 5 = 18$ (tuổi)

Đáp số: 18 tuổi.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta có:

$$1 + 3 + 5 + 7 + 9 + 12 + 14 + 16 + 18 + 21 + 23 + 25 + 27 + 29$$

$$= (1 + 29) + (3 + 27) + (5 + 25) + (7 + 23) + (9 + 21) + (12 + 18) + (14 + 16)$$



$$\begin{aligned} &= 30 + 30 + 30 + 30 + 30 + 30 + 30 \\ &= 210 \end{aligned}$$

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy 3 số ở 3 tấm thẻ bài là: 3; 5; 7.

Do đó số ở mặt còn lại của tấm thẻ bài có dấu “+” là số 5.

Đáp số: số 5.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 20

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Vì Hùng lấy ra 1 viên mà lại đoán được viên bi mà Nam lấy nên Hùng đã biết là ngoài viên bi của mình thì chỉ còn lại 1 loại màu bi. Do đó Hùng đã lấy viên bi màu xanh, còn Nam lấy viên bi màu đỏ.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta đánh dấu các ô theo thứ tự là A, B, C.

Vì tổng 3 ô liên tiếp bằng 2023 nên ta có các ô được điền như sau:

A	B	C	A	B	783	C	A	B	C	A	998
---	---	---	---	---	-----	---	---	---	---	---	-----

Từ đó ta có: $A = 998$; $C = 783 \rightarrow B = 2023 - 998 - 783 = 242$

Vậy ta có:

998	242	783	998	242	783	998	242	783	998
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Tổng số tuổi của hai mẹ con hiện nay là:

$$36 + 2 + 2 = 40 \text{ (tuổi)}$$

Vì tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi con, nên ta coi tuổi con là 1 phần, tuổi mẹ là 4

phần bằng nhau. Khi đó giá trị của một phần là:

$$40 : (1 + 4) = 8 \text{ (tuổi)}$$

Tuổi mẹ hiện nay là: $8 \times 4 = 32$ (tuổi)

Tuổi con hiện nay là: $8 \times 1 = 8$ (tuổi)



Đáp số: Tuổi con: 8 tuổi; tuổi mẹ: 32 tuổi.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Số sách của mỗi bạn khi bằng nhau là:

$$40 : 2 = 20 \text{ (cuốn)}$$

Số sách của An lúc đầu là:

$$20 + 3 = 23 \text{ (cuốn)}$$

Số sách của Bình lúc đầu là:

$$20 - 3 = 17 \text{ (cuốn)}$$

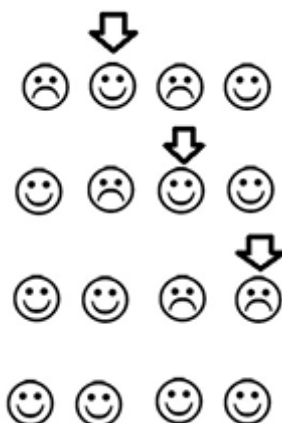
Đáp số: An: 23 cuốn; Bình: 17 cuốn.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy với hai lần ấn không thể chuyển cả 4 nút thành hết mặt cười được.

Ta xét cách ấn với 3 lần ấn như sau:



Đáp số: Ít nhất 3 lần.



Đố vui:

Hướng dẫn giải:

Thấp sáng que diêm.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



TRƯỜNG TOÁN ONLINE MATHX

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 21****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Hình thứ 10 có $10 \times 10 = 100$ ô vuông nhỏ.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Hàng tiếp theo có 9 số tự nhiên lẻ là:

13; 15; 17; 19; 21; 23; 25; 27; 29.

Vậy số cuối cùng ở hàng tiếp theo là số 29.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Xét người A bắt tay 4 lần với 4 người còn lại. Sau đó người A rời đi.

Xét người B bắt tay 3 lần với 3 người còn lại. Sau đó người B cũng rời đi.

Xét người C bắt tay 2 lần với 2 người còn lại. Sau đó người C cũng rời đi.

Xét người D bắt tay 1 lần với 1 người còn lại. Sau đó người D cũng rời đi.

Còn lại người E, đã bắt tay đủ với 4 người A, B, C, D rồi.

Vậy có tất cả: $4 + 3 + 2 + 1 = 10$ cái bắt tay.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Vì số bông hoa hồng nhiều hơn số bông hoa cúc nên có nhiều nhất là 4 bông hoa cúc và ít nhất là 6 bông hoa hồng. Khi cắm 5



bông vào lọ, chắc chắn sẽ phải cắm ít nhất 1 bông hoa hồng (vì chỉ có tối đa là 4 bông hoa cúc).

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Tuổi của Lan là: $73 - 66 = 7$ (tuổi)

Tuổi của mẹ là: $25 + 7 = 32$ (tuổi)

Tuổi của bố là: $66 - 32 = 34$ (tuổi)

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



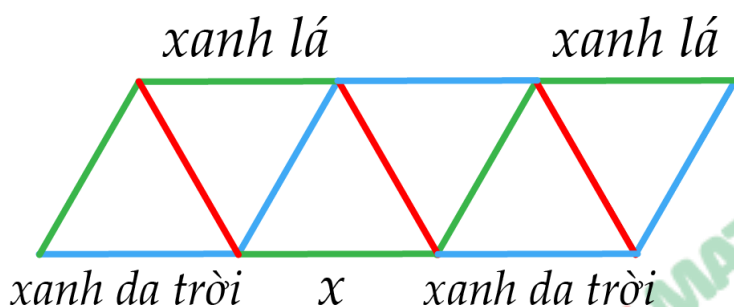


ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 22

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta tô màu các cạnh và nhận được x có màu xanh lá.



Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: e.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Để có số bé nhất ta cần viết số có ít chữ số nhất có thể, như vậy mỗi chữ số lớn nhất có thể.

Ta có: $25 = 9 + 8 + 7 + 1 \rightarrow$ viết lại được 1789.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta thay 1 hình vuông và 1 hình sao bằng 11, suy ra 2 hình vuông là:

$$50 - 11 - 11 - 11 - 11 = 6$$



Một hình vuông là: $6 : 2 = 3$

Một hình sao là: $11 - 3 = 8$.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $B + B = 4 \rightarrow B = 2$ hoặc $B = 7$

Nếu $B = 2 \rightarrow A = 2$ (loại vì A và B phân biệt)

Nếu $B = 7 \rightarrow A = 6$

Đáp số: $A = 6$.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 23

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Vì chó, cừu và dê đều có 4 chân mỗi con, do số chân cừu nhiều nhất nên suy ra số con cừu là nhiều nhất.

Vì số đầu dê ít hơn số đầu chó nên ta có số con dê ít hơn số con chó.

Vậy số con dê < số con chó < số con cừu

Mà $7 = 1 + 2 + 4$

Vậy có 1 con dê; 2 con chó và 4 con cừu.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Gà < Vịt < Ngỗng

$10 = 1 + 2 + 7$

$10 = 1 + 3 + 6$

$10 = 1 + 4 + 5$

$10 = 2 + 3 + 5$

Vì số cân nặng của ngỗng là số chẵn nên ta thấy chỉ có trường hợp $10 = 1 + 3 + 6$ là hợp lý.

Vậy ngỗng nặng 6 kg, vịt nặng 3 kg và gà nặng 1 kg.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

	Mũ trắng	Mũ vàng	Mũ đỏ
Hùng		x	
Biên			x
Ân	x		

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

	Cam	Táo	Đào
Quỳnh		x	
Kim			x
Sang	x		

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

	Bé nhất	Bé thứ hai	Lớn nhất
Dậu	x		
Mây		x	
Mách			x

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ**

tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 24

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

	Vàng	Phóc	Vện
Tú	x		
Mận			x
Quyên		x	

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

	Quýt	Lê	Mận
Rỗ	x		
Tô sứ			x
Tô nhựa		x	

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Dân bút màu cam; Bo bút màu đỏ; Đức bút màu xanh.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Vì Phúc nói Phúc thắng Long nên Phúc về trước Long. Lân nói Lân chạy chậm hơn Long, Cường nói Phúc không độ được với



mình (tự tin góm) nên ta có thứ tự 4 bạn như sau: Cường → Phúc
→ Long → Lân

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Trường hợp “xấu” nhất ta bốc được toàn bi đỏ và bi vàng thì tối đa ta có thể lấy: $20 + 15 = 35$ (viên)

Vậy cần phải bốc thêm 1 viên nữa để chắc có đủ 3 màu đỏ, vàng, xanh.

Vậy cần bốc ít nhất: $35 + 1 = 36$ (viên)

Đáp số: 36 viên bi.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 25

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta có $N = 8$ để $14 - 8 = 6$.

Nhớ 1 vào 3, ta có $M - 4 = 1$ nên $M = 5$.

Vậy $M = 5; N = 8$.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta có cách điền sau:

4		
2		
3	1	5

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Dựa vào các hàng, cột đã có đủ 3 số, ta tìm được các số còn thiếu như dưới đây:

7	6	11
12	8	4
5	10	9

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải:

Số hạng thứ 100 của dãy số trên là: $1 + (100 - 1) \times 2 = 199$.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Đáp án A.

Bài toán thử thách:

Hướng dẫn giải:

Ta có $3 + 3 - 2 - 2 - 2 = 0$. Do đó Ben đã dự đoán đúng 2 lần.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 26

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: Phép toán đúng là: $98 - 14 = 84$.

Bài 2.

Hướng dẫn giải

Thứ tự cân nặng các con vật là:

Con lừa < Con lợn < Con bò sữa < Con ngựa.

Vậy, nhẹ nhất: Con lừa, nặng nhất: Con ngựa.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: Số 2.

Bài 4.

Hướng dẫn giải

Đáp án: 4 cách.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

26	11	32
29	23	17
14	35	20

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 27****Bài 1.***Hướng dẫn giải:*

$$\begin{aligned} &56 \times 86 + 56 \times 36 - 56 \times 22 \\ &= 56 \times (86 + 36 - 22) \\ &= 56 \times 100 \\ &= 5600 \end{aligned}$$

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Trung bình số vở của hai bạn là: $(34 + 18) : 2 = 26$ (quyển)

Mình cần cho Hòa số quyển vở để hai bạn có số vở bằng nhau là:

$$34 - 26 = 8 \text{ (quyển)}$$

Đáp số: 8 quyển vở.

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Giá của một cái bút là: $30 : 3 = 10$ (nghìn đồng)

Nam mua 7 cái bút hết số tiền là: $7 \times 10 = 70$ (nghìn đồng)

Đáp số: 70 nghìn đồng.

Bài 4.*Hướng dẫn giải:*

Số lần đội bóng ghi được 3 điểm là: $(99 - 2 \times 30 - 1 \times 12) : 3 = 9$ (lần)

Số lần ném trượt của đội bóng là: $72 - 30 - 12 - 9 = 21$ (lần)

Đáp số: 21 lần

Bài 5.*Hướng dẫn giải:*

Tổng của 8 số được in trên 8 ô vuông là: $(4 + 1 + 2 + 5) \times 2 = 24$.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 28

Bài 1.*Hướng dẫn giải:*

Vì không nhìn vào hộp nên quá trình lấy ra là ngẫu nhiên. Trường hợp xấu nhất là ta bốc được 3 viên bi đỏ. Lúc này ta chưa bốc được viên bi màu xanh nào.

Ta cần bốc thêm 1 viên nữa, khi đó chắc chắn sẽ bốc được 1 viên bi màu xanh.

Vậy ta cần lấy ra ít nhất $3 + 1 = 4$ viên để chắc chắn bốc được ít nhất 1 viên bi màu xanh.

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Trường hợp xấu nhất là lấy ra 10 viên bi đỏ và 8 viên bi xanh. Khi đó ta chưa lấy được viên bi màu vàng nào.

Ta cần lấy ra thêm 1 viên nữa, khi đó chắc chắn lấy được 1 viên bi màu vàng.

Vậy ta cần lấy ra ít nhất $10 + 8 + 1 = 19$ viên để chắc chắn lấy ra được 1 viên bi màu vàng.

Bài 3.*Hướng dẫn giải*

Trường hợp xấu nhất là lấy ra 10 viên bi đỏ và 6 viên bi vàng. Khi đó ta chưa lấy được viên bi màu xanh nào.

Ta cần lấy ra thêm 1 viên nữa, khi đó chắc chắn lấy được 1 viên bi màu xanh.

Vậy ta cần lấy ra ít nhất $10 + 6 + 1 = 17$ viên để chắc chắn lấy ra được 1 viên bi màu xanh.

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải:

Trường hợp xấu nhất là lấy ra 8 viên bi xanh và 6 viên bi vàng. Khi đó ta chưa lấy được viên bi màu đỏ nào.

Ta cần lấy ra thêm 1 viên nữa, khi đó chắc chắn lấy được 1 viên bi màu đỏ.

Vậy ta cần lấy ra ít nhất $8 + 6 + 1 = 15$ viên để chắc chắn lấy ra được 1 viên bi màu đỏ.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Trường hợp xấu nhất là lấy ra 1 viên bi đỏ và 1 viên bi xanh.

Khi đó ta chưa lấy được 2 viên bi nào cùng màu.

Ta lấy thêm 1 viên bi nữa, khi đó chắc chắn lấy được 1 viên bi cùng màu với một trong hai viên bi trước, tức ta lấy được 2 viên bi cùng màu.

Vậy cần lấy ra ít nhất $1 + 1 + 1 = 3$ viên để chắc chắn lấy được 2 viên bi cùng màu.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 29

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

$$\begin{aligned} & (1+2+3+\dots+99) \times (9 \times 9 - 81) \\ &= (1+2+3+\dots+99) \times (81 - 81) \\ &= (1+2+3+\dots+99) \times 0 \\ &= 0 \end{aligned}$$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Mỗi bên đường trồng số cây là:

$$50 : 2 = 25 \text{ (cây)}$$

Vì cây được trồng ở 2 bên đường nên có số khoảng cách giữa hai cây là:

$$25 - 1 = 24 \text{ (khoảng cách)}$$

Đường từ trường đến nhà Minh dài số mét là:

$$8 \times 24 = 192 \text{ (m)}$$

Đáp số: 192 m.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

$$\text{Thay } a = 2, b = 3 \text{ được } (2 \otimes 3) = 2 \times 2 + 3 \times 2 - 5 = 5$$

$$\text{Ta có: } (2 \otimes 3) \otimes 4 = 5 \otimes 4.$$

$$\text{Thay } a = 5 \text{ và } b = 4 \text{ được } 5 \otimes 4 = 5 \times 2 + 4 \times 2 - 5 = 13.$$

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Để được số lớn nhất có 3 chữ số ta cần các chữ số của nó là lớn nhất.

Ta có $18 = 9 + 8 + 1$

Do đó số đó là 981.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

2 cái bánh hết số tiền là: $34 - 24 = 10$ (nghìn đồng)

1 cái bánh hết số tiền là: $10 : 2 = 5$ (nghìn đồng)

3 viên kẹo hết số tiền là: $24 - 3 \times 5 = 9$ (nghìn đồng)

1 viên kẹo hết số tiền là: $9 : 3 = 3$ (nghìn đồng)

Đáp số: 1 viên kẹo: 3 nghìn đồng;

1 cái bánh: 5 nghìn đồng.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 30

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Chu vi mảnh đất hình vuông là:

$$20 \times 4 = 80 \text{ (m)}$$

Trên mảnh đất đó trồng số cây táo là:

$$80 : 2 = 40 \text{ (cây)}$$

Đáp số: 40 cây.

Bài 2.

Hướng dẫn giải

Khi mở rộng cạnh hình vuông về phía bên phải 7 m thì phần diện tích tăng lên chính là diện tích của hình chữ nhật có một cạnh là 7 m, cạnh còn lại là cạnh của hình vuông.

Độ dài cạnh của hình vuông là: $56 : 7 = 8 \text{ (m)}$

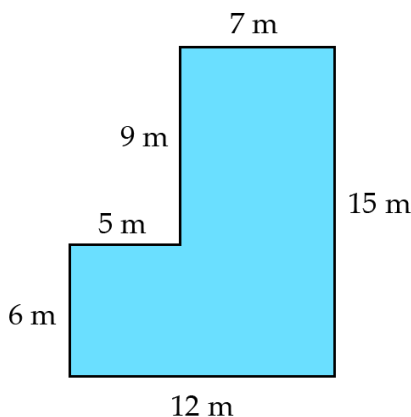
Diện tích mảnh đất hình vuông ban đầu là: $8 \times 8 = 64 \text{ (m}^2\text{)}$

Đáp số: 64 m^2 .

Bài 3.

Hướng dẫn giải

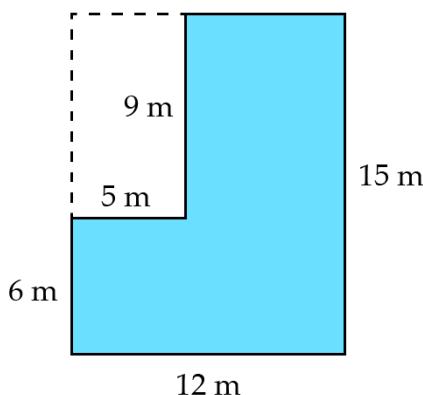
Cách 1:





Chu vi của hình là: $9 + 5 + 6 + 12 + (6 + 9) + (12 - 5) = 54 \text{ (cm)}$

Cách 2:



Chu vi của hình là: $(15 + 12) \times 2 = 27 \times 2 = 54 \text{ (cm)}$

Bài 4.

Hướng dẫn giải

Vì chiều dài gấp 2 lần chiều rộng nên chia hình chữ nhật đó thành 2 hình vuông có cạnh bằng chiều rộng hình chữ nhật.

Diện tích mỗi hình vuông là: $50 : 2 = 25 \text{ (cm}^2\text{)}$

Ta có: $25 = 5 \times 5$ nên chiều rộng của hình chữ nhật là 5 m.

Chiều dài của hình chữ nhật là $2 \times 5 = 10 \text{ (cm)}$

Chu vi hình chữ nhật là: $(5 + 10) \times 2 = 30 \text{ (cm)}$

Đáp số: 30 cm.

Bài 5.

Hướng dẫn giải

Tháng có 3 ngày thứ Bảy là ngày chẵn thì tháng đó phải có 5 ngày thứ Bảy và ngày thứ Bảy đầu tiên phải chẵn. Các ngày rơi vào thứ Bảy của tháng đó là: 2, 9, 16, 23, 30.



Ngày 9 tháng đó là thứ Bảy, ngày 10 là Chủ nhật, ngày 11 là thứ Hai, ngày 12 là thứ Ba và ngày 13 là thứ Tư.

Vậy ngày 13 của tháng đó là thứ Tư.

Đố vui:

Hướng dẫn giải

Ăn hết 3 cái bánh ở hộp hình chữ nhật sau đó đặt hộp hình vuông vào bên trong hộp hình chữ nhật. Như vậy mỗi hộp vẫn có 3 chiếc bánh.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 31

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta có:

Hình 1: 6 chấm tròn.

Hình 2: $6 + 3 = 6 + 3 \times 1 = 9$ chấm tròn.

Hình 3: $6 + 3 + 3 = 6 + 3 \times 2 = 12$ chấm tròn.

Hình 4: $6 + 3 + 3 + 3 = 6 + 3 \times 3 = 15$ chấm tròn.

...

Hình 7: $6 + 3 \times 6 = 24$ chấm tròn.

Đáp số: 24 chấm tròn.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Từ trang 1 đến trang 9 có 9 trang có 1 chữ số.

Từ trang 10 đến trang 99 có 90 trang có 2 chữ số.

Do đó có: $90 \times 2 = 180$ chữ số.

Từ trang 100 đến trang 105 có 6 trang có 3 chữ số.

Do đó có: $6 \times 3 = 18$ chữ số.

Vậy để đánh số tranh cần số chữ số là: $9 + 180 + 18 = 207$ chữ số.

Đáp số: 207 chữ số.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Khi Anna xóa hai số bất kì và thay thế bằng tổng của hai số vừa xóa thì tổng các số trên bảng không đổi.

Số còn lại là tổng của các số từ 1 đến 10.

Số còn lại là: $(1 + 10) \times 10 : 2 = 55$.



Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta có quy luật:

$$46 = 30 + 8 \times 2$$

$$59 = 38 + 7 \times 3$$

$$31 = 16 + 5 \times 3$$

$$? = 19 + 9 \times 6 = 73$$

Đáp số: 73.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta có:

$$\bigcirc + \bigcirc + \square + \square = 18$$

$$\bigcirc + \square = 9$$

$$\bigcirc + \bigcirc + \bigcirc + \square = 19$$

$$\bigcirc + \bigcirc + 9 = 19$$

$$\bigcirc + \bigcirc = 10$$

$$\bigcirc = 5$$

$$\bigcirc + \square = 9$$

$$\square = 9 - \bigcirc$$

$$\square = 4$$



Vậy $\bigcirc = 5$ $\square = 4$

$$\bigcirc + \bigcirc + \bigcirc + \square = 19$$

$$\bigcirc + \bigcirc + 9 = 19$$

$$\bigcirc + \bigcirc = 10$$

$$\bigcirc = 5$$

$$\bigcirc + \square = 9$$

$$\square = 9 - \bigcirc$$

$$\square = 4$$

Vậy $\bigcirc = 5$ $\square = 4$

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 32

Bài 1.*Hướng dẫn giải:*

Hôm nay là thứ Bảy thì sau 14 ngày nữa vẫn là thứ Bảy mà sinh nhật Minh sẽ được tổ chức sau 12 ngày nữa nên sinh nhật Minh là thứ Năm.

Đáp số: thứ Năm.

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Ta nhận thấy quy luật:

$$2 = 1 + 1$$

$$4 = 2 + 2;$$

$$7 = 4 + 3$$

$$11 = 7 + 4$$

$$16 = 11 + 5$$

$$22 = 16 + 6$$

Vậy số tiếp theo là $22 + 7 = 29$.

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

a) $189 + 342 + 11 + 58 = (189 + 11) + (342 + 58) = 200 + 400 = 600$.

b) $199 + 19 + 2 = (199 + 1) + (19 + 1) = 200 + 20 = 220$.

Bài 4.*Hướng dẫn giải:*

Mẹ có tất cả số bông hoa là: $3 \times 5 + 3 = 18$ (bông hoa)

Nếu mẹ cắm số hoa đó vào 2 lọ thì mỗi lọ xó số bông hoa là:



$18 : 2 = 9$ (bông hoa)

Đáp số: 9 bông hoa.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Có 10 cách để chọn 2 cái bánh trong 5 loại bánh này.

1 – 2; 1 – 3; 1 – 4; 1 – 5

2 – 3; 2 – 4; 2 – 5.

3 – 4; 3 – 5

4 – 5.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 33

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Cân số 3 nhiều hơn cân số 1 số ki-lô-gam là: $10 - 6 = 4$ (kg)

Mà cân số 3 nhiều hơn cân số 1 là 1 quả bóng màu xám nên một quả bóng xám nặng 4 kg.

Thay 1 quả bóng xám = 4 kg vào cân số 2 thì 2 quả bóng trắng nặng số ki-lô-gam là: $14 - 4 = 10$ (kg)

Mỗi quả bóng trắng nặng số ki-lô-gam là:

$$10 : 2 = 5 \text{ (kg)}$$

Đáp án: C.

Bài 2.

Hướng dẫn giải

Gọi các số cần tìm có dạng $\overline{abcd}$

Ta có $\overline{abcd} > 8888$ suy ra $a = 8, 9$

Trường hợp 1: $a = 8$ suy ra $\overline{8bcd} > 8888$ suy ra $b = 9$, c và d chọn từ các số 0, 1, 6.

Do đó trường hợp này có 6 số là: 8901; 8906; 8910; 8916; 8960; 8961.

Trường hợp 2: $a = 9$ suy ra $\overline{9bcd} > 8888$ suy ra b, c, d được chọn từ các số 0, 1, 6, 8.

Chọn b, ta có 4 cách chọn.

Chọn c ta có 3 cách chọn (vì các chữ số chỉ dùng 1 lần nên trừ số b đã chọn)

Chọn d ta có 2 cách chọn (trừ b, c)



Do đó trường hợp này có $4 \times 3 \times 2 = 24$ số.

Vậy có tất cả $6 + 24 = 30$ số thỏa mãn yêu cầu đều bài.

Bài 3.

Hướng dẫn giải

Có thể nhìn thấy ít nhất 8 mặt hình vuông.

Bài 4.

Hướng dẫn giải

Ta có:

$$14 = (3 + 4) \times 2$$

$$18 = (5 + 4) \times 2$$

Do đó

$$? = (9 + 5) \times 2$$

$$= 14 \times 2$$

$$= 28$$

Bài 5.

Hướng dẫn giải

Trường hợp xấu nhất ta chỉ bốc được các số sao cho không có 2 số nào có tổng là 20 là: 10, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30.

Bốc 12 số.

Ta có: $20 = 1 + 19 = 2 + 18 = 3 + 17 = 4 + 16 = 5 + 15 = \dots = 9 + 11$.

Có 9 cặp có tổng bằng 20 nếu ta chỉ bốc được mỗi cặp 1 số hạng thì các số bốc được không có 2 số nào có tổng là 20.

Cần chọn ngẫu nhiên ít nhất số tự nhiên để chắc chắn hai số có tổng là 20 là: $12 + 9 + 1 = 22$ (số). Đáp số: 22 số.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 34

Bài 1.

Hướng dẫn giải

$$\overline{a23} + \overline{2b9} + \overline{31c} = 1000$$

$$a \times 100 + 23 + 209 + b \times 10 + 310 + c = 1000$$

$$a \times 100 + b \times 10 + c + 542 = 1000$$

$$\overline{abc} + 542 = 1000$$

$$\overline{abc} = 1000 - 542$$

$$\overline{abc} = 458$$

Đáp án D.

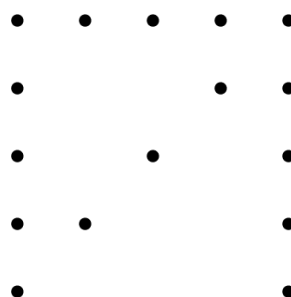
Bài 2.

Hướng dẫn giải

Cách 1:



Cách 2:



Bài 3.

Hướng dẫn giải

Từ cột đèn đầu tiên đến cột đèn thứ 11 có: $11 - 1 = 10$ (khoảng cách)



Bạn Hồng mất 10 phút để đi được từ cột đèn đầu tiên đến cột đèn thứ 11 nên mỗi khoảng cách giữa hai cột đèn Hồng đi mất số phút là:

$$10 : 10 = 1 \text{ (phút)}$$

Nếu Hồng đi được thêm 12 phút nữa thì Hồng đã đi được số khoảng cách là: $12 : 1 = 12$ (khoảng cách)

Ta có: $11 + 12 = 23$ nên 12 phút nữa thì Hồng sẽ đi đến cột đèn thứ 23.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Để có hình chữ nhật chứa ô (*), ta cần:

Chọn 1 đường thẳng đứng bên phải (có 2 cách);

Chọn 1 đường thẳng đứng bên trái (có 2 cách);

Chọn 1 đường nằm ngang phía trên (có 2 cách);

Chọn 1 đường nằm ngang phía dưới (có 3 cách).

Vậy có tất cả $2 \times 2 \times 2 \times 3 = 24$ hình chữ nhật có chứa ô (*).

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

An chưa từng đi Đà Lạt và Bình dự định sang năm sẽ đến Đà Lạt lần đầu nên An và Bình không đến Đà Lạt.

Vậy Cường đi du lịch Đà Lạt.

Bình không đến Hòa Bình nên Bình du lịch ở Mộc Châu.

Vậy An du lịch ở Hòa Bình.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 35

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Do Nam sống ở tầng 6 nên số cầu thang mà Nam cần đi qua mỗi tầng là $6 - 1 = 5$ (cầu thang)

Nam cần leo số bậc thang là $5 \times 10 = 50$ (bậc thang)

Đáp số: 50 bậc thang.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Mình kém mẹ Minh số tuổi là: $32 - 8 = 24$ (tuổi)

Do khoảng cách tuổi giữa hai người không đổi nên Minh luôn kém mẹ của bạn ấy 24 tuổi.

Ta có bảng sau:

Tuổi của Minh	Tuổi của mẹ Minh
8	32
9	33
10	34
11	35
12	36

Ta có: $36 - 32 = 4$

Vậy 4 năm nữa thì tuổi của mẹ Minh sẽ gấp 3 lần tuổi của bạn ấy.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Nếu coi số sách ngăn trên là 1 phần thì số sách ngăn dưới là 2 phần như thế.



Tổng số phần bằng nhau là: $1 + 2 = 3$ (phần)

Số sách ngăn trên là: $(18 : 3) \times 1 = 6$ (quyển)

Đáp số: 6 quyển sách.

Bài 4.

Hướng dẫn giải

Ta có: $54 : 4 = 13$ (dư 2) do đó bạn nhận được tấm thẻ cuối cùng là Botton.

Bài 5.

Hướng dẫn giải

Giả sử tất cả 11 con đều là gà.

Ta có $11 \times 2 = 22$ (chân)

Thiếu $30 - 22 = 8$ (chân)

Do bị thiếu chân nên một số con thỏ đã bị tính thành gà.

Một con gà có 2 chân. Một con thỏ có 4 chân.

Sự khác biệt giữa số chân của hai loại là: $4 - 2 = 2$.

Số con thỏ là: $8 : 2 = 4$ (con thỏ)

Số con gà là: $11 - 4 = 7$ (con gà)

Vậy bác nông dân nuôi 4 con thỏ và 7 con gà.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 36

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Từ 1 đến 9 có 9 số có 1 chữ số nên có 9 chữ số.

Từ 10 đến 99 có $(99 - 10) : 1 + 1 = 90$ số có hai chữ số.

Do đó có $90 \times 2 = 180$ chữ số.

Số chữ số còn lại là: $207 - 180 - 9 = 18$ (chữ số)

Số các số có ba chữ số là: $18 : 3 = 6$ (số)

Vậy Minh đã viết tất cả: $9 + 90 + 6 = 105$ số.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

	Nha sĩ	Giáo viên	Bộ đội
Edward	✓	×	×
Peter		✓	
Leon		×	✓

Vậy Edward là nha sĩ, Peter là giáo viên, Leon là bộ đội.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Số trang sách từng ngày mà Phong đọc là một dãy số: 4, 7, 10, ...

Số hạng thứ 10 của dãy số trên là: $4 + (10 - 1) \times 3 = 31$

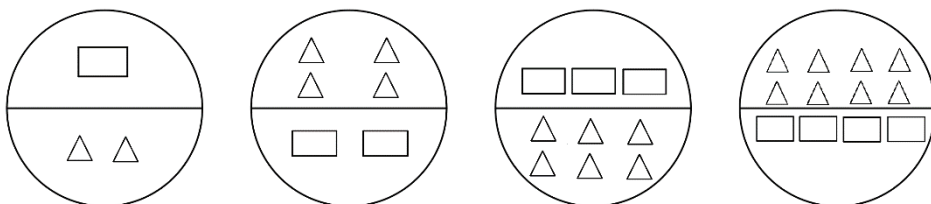
Tổng số trang sách của quyển sách đó là:

$4 + 7 + 10 + \dots + 31 = (31 + 4) \times 10 : 2 = 175$ (trang)

Vậy tổng số trang của cuốn sách đó là 175 trang.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Đàn kiến có thể di chuyển đến điểm B bằng 8 con đường.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 37

Bài 1.*Hướng dẫn giải:*

Tổng lớn nhất có thể của ba số có một chữ số là 27, vậy H là 1 hoặc 2 (vì 0 không thể là chữ số đầu tiên). Giả sử H là 2.

Do đó $A + A + 2 = 20 + A$. Điều này là không thể với bất kì chữ số A nào.

Vậy H là 1. Vì $A + A + 1 = 10 + A$, tính được $A = 9$.

Do đó số có hai chữ số HA là 19.

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Chia 9 đồng xu thành 3 nhóm, mỗi nhóm có 3 đồng xu.

Ta cân hai nhóm một lần.

- Nếu hai nhóm bằng nhau, đồng xu giả nằm ở nhóm thứ 3.
- Nếu hai nhóm không bằng nhau, đồng xu giả nằm ở nhóm nhẹ hơn.

Chia nhóm có đồng xu giả thành 3 nhóm, mỗi nhóm 1 đồng xu.

Cân hai đồng xu bất kì.

- Nếu hai đồng xu bằng nhau, đồng xu giả là đồng còn lại.
- Nếu hai đồng xu không bằng nhau, đồng xu giả là đồng nhẹ hơn.

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Số ghế trong hàng đầu tiên của rạp hát là:

$$6 + 4 + 6 = 16 \text{ (ghế)}$$

Vậy có 16 ghế trong hàng đầu tiên của rạp hát.

Bài 4

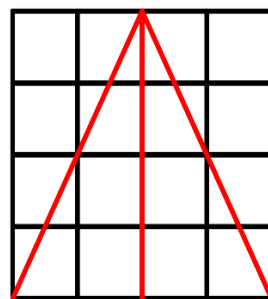
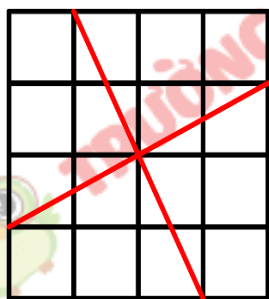
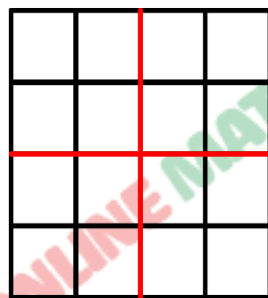
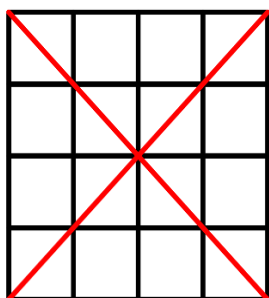
Hướng dẫn giải

Các hình a, b, d đều có thể được tạo thành từ hình chữ L.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta sẽ chia theo 4 cách như sau:



**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 38****Bài 1.**

Hướng dẫn giải

Momo không thể nói sự thật, nếu không Roundneck và Longtail đều sẽ nói dối.

Roundneck nói “Chẳng ai thắng được tớ.” mà Roundneck nói thật nên Roundneck nhanh nhất.

Fanfo không về thứ hai cùng chẳng về cuối cùng nên Fanfo về thứ ba.

Longtail nhanh hơn Momo nên Longtail về thứ hai.

Momo về cuối cùng.

Bài 2.

Hướng dẫn giải

Số khoảng cách giữa các học sinh là:

$$21 - 1 = 20 \text{ (khoảng cách)}$$

Có tất cả số chậu hoa là:

$$20 \times 2 = 40 \text{ (chậu hoa)}$$

Đáp số: 40 chậu hoa.

Bài 3.

Hướng dẫn giải

Có tất cả 17 hình tam giác.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Quy luật: Xét mỗi hàng ta thấy: tổng của hai số ở cột 1 và cột 2 nhân với số ở cột 3 = số ở cột 4.



Hàng 1: $(1 + 3) \times 5 = 20$

Hàng 2: $(2 + 4) \times 7 = 42$

Hàng 3: $(3 + 5) \times 9 = 72$

Hàng 4: $(4 + 6) \times 11 = 110$

Do đó giá trị của dấu “?” là: 110.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Cạnh của hình vuông A là: $16 : 4 = 4$ (cm)

Cạnh của hình vuông B là: $4 + 4 = 8$ (cm)

Chiều dài của hình chữ nhật được tô đậm là: $8 + 4 = 12$ (cm)

Chiều rộng của hình chữ nhật được tô đậm là: $12 - 8 = 4$ (cm)

Chu vi của hình chữ nhật được tô đậm là: $(12 + 4) \times 2 = 32$ (cm)

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi.

Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 39

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Tổng số con chim sẻ là: $12 + 19 + 11 = 42$ (con)

Mỗi lồng sẽ có số con chim sẻ là: $42 : 3 = 14$ (con)

Ta có: $19 - 14 = 5$; $14 - 12 = 2$; $14 - 11 = 3$.

Do đó, Alan cần chuyển 2 con chim sẻ từ lồng B sang lồng A, chuyển 3 con chim sẻ từ lồng B sang lồng C.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

$$3 + 5 + 7 + 9 + 11 + 13 + 15 + 17 + 19 + 21$$

$$= (3 + 21) + (5 + 19) + (7 + 17) + (9 + 15) + (11 + 13)$$

$$= 24 + 24 + 24 + 24 + 24$$

$$= 24 \times 5$$

$$= 120$$

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta có:

$$\begin{array}{c} \times 3 + 3 \quad \times 3 + 3 \\ \text{---} \quad \text{---} \quad \text{---} \quad \text{---} \\ (1, 3, 6), (2, 6, 9), \dots \end{array}$$

Theo quy luật, số đầu tiên của nhóm thứ 21 là: 21.

Nhóm thứ 21 là: (21, 63, 66)

Tổng các số của nhóm thứ 21 là: $21 + 63 + 66 = 150$

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải:

$$31 - 13 = 18$$

$$42 - 24 = 18$$

$$53 - 35 = 18$$

$$64 - 46 = 18$$

$$75 - 57 = 18$$

$$86 - 68 = 18$$

$$97 - 79 = 18$$

Vậy có tất cả 6 cặp số có 2 chữ số viết ngược nhau như trên cùng hơn kém nhau 18 đơn vị.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Từ cân thứ ba, một quả cam bằng 30 g.

Ta có: 1 quả xoài = 6 quả táo

Mà: 2 quả táo = 3 quả cam

suy ra 6 quả táo = 9 quả cam

hay 1 quả xoài = 9 quả cam

Cân nặng một quả xoài là: $30 \times 9 = 270$ (g)

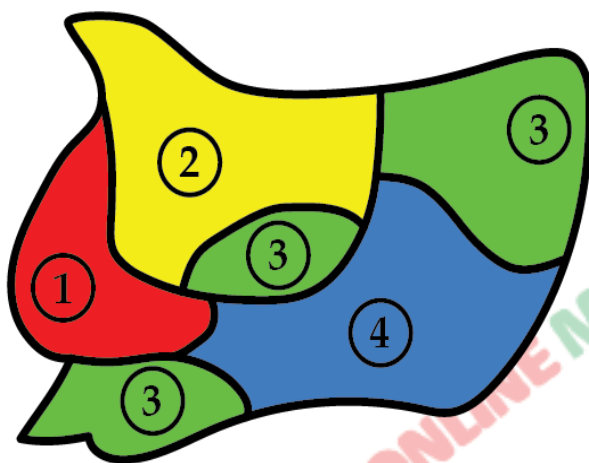
Vậy quả xoài nặng 270 g.

ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 40

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Cần ít nhất 4 màu để tô màu cho bản đồ.



Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $6 \times 3 = 18$ xu

Nhưng mỗi đồng xu ở vị trí góc được đếm 2 lần.

Số đồng xu David cần dùng là: $18 - 3 = 15$ (đồng xu)

Đáp số: 15 đồng xu

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Chú Kiên có số tuổi là: $38 + 4 = 42$ (tuổi)

Tổng số tuổi của cả ba người năm nay là: $38 + 42 + 8 = 88$ (tuổi)

Hiệu hai tổng số tuổi của ba người là: $100 - 88 = 12$.

Ta có: $12 : 3 = 4$

Nên sau 4 năm nữa, tổng số tuổi của cả ba người là 100 tuổi.



Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Số bánh quy mỗi đĩa trẻ được nhận thêm là: $6 - 5 = 1$ (cái)

Số bánh quy chênh lệch là: $1 + 5 = 6$ (cái)

Số đĩa trẻ là: $6 : 1 = 6$ (đĩa trẻ)

Số bánh quy là: $5 \times 6 + 1 = 31$ (cái)

Đáp số: 31 cái bánh quy.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Nếu tất cả xe là ô tô. Số bánh xe là: $24 \times 4 = 96$ (cái)

$96 - 80 = 16$. Thừa 16 bánh xe do bánh xe của xe máy đã bị tính là bánh xe của ô tô.

Số bánh xe ô tô hơn số bánh xe của xe máy là $4 - 2 = 2$.

Số xe máy là: $16 : 2 = 8$ (xe)

Số ô tô là: $24 - 8 = 16$ (xe)

Vậy có 16 ô tô và 8 xe máy.

Đố vui:

Hướng dẫn giải:

Cậu bé trả lời "**Đúng vậy**" khi du khách nói "**Hôm nay thời tiết xấu quá nhỉ!**"

- Nhưng thực tế, đề bài nói "**một buổi chiều quang đãng**", tức là thời tiết đẹp.
- Như vậy, **du khách đã nói sai**, và nếu cậu bé trả lời "**Đúng vậy**", thì cậu bé là **người luôn nói dối**.

Cậu bé nói "**Nước này không uống được đâu.**"

- Vì cậu bé là **người luôn nói dối**, câu nói này cũng phải sai.
- Nghĩa là **thực ra nước này có thể uống được**.

Vậy thùng nước **có thể uống được**.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 41

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Có tất cả 6 cách viết từ MAYOR.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Mỗi cách chọn món khai vị sẽ có 3 cách chọn món chính.

Mà có 2 món khai vị.

Do đó có $3 \times 2 = 6$ cách chọn món khai vị và món chính.

Mỗi cách chọn món khai vị và món chính sẽ có 3 cách chọn đồ uống.

Mà có 6 cách chọn món khai vị và món chính.

Do đó có tất cả $6 \times 3 = 18$ cách chọn.

Vậy Phong có tất cả 18 cách kết hợp các món ăn.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Tổng các số trên ba cạnh của tam giác là $8 + 14 + 8 = 30$. Khi đó số ở mỗi vòng tròn tô màu được tính 2 lần.

Vậy tổng của các số trong các vòng tròn tô màu là $30 - 24 = 6$.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Đặt viên gạch 3×3 trước.

Bất kể ta đặt vị trí nào thì số lượng ô vuông lớn nhất còn lại trên một hàng hoặc cột là 2 ô vuông. Vì vậy, chỉ có thể sử dụng một

3		2	
2	1	2	
	1	1	1



viên gạch 3×3 . Đặt nó ở vị trí góc để có nhiều không gian nhất cho các viên gạch 2×2 .

Sau đó, ta có thể đặt ba viên gạch 2×2 . Một cách đặt được hiển thị như hình bên.

Các khoảng trống còn lại được lấp đầy bằng các viên gạch 1×1 . Có bốn khoảng trống.

Do đó số lượng gạch tối thiểu là $1 + 3 + 4 = 8$.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Đỏ	Xám	Trắng
Vỏ sò	Đồng xu	Hạt đậu

Vậy vỏ sò ở dưới cốc màu đỏ.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ**

tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 42

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Quy luật của dãy số là số tiếp theo là tổng của 2 số đứng trước nó;

$$2 = 1 + 1;$$

$$5 = 3 + 2;$$

$$8 = 5 + 3;$$

Vậy hai số tiếp theo của dãy trên là: $8 + 5 = 13$ và $13 + 8 = 21$.

Đáp số: 13 và 21.

Bài 2.

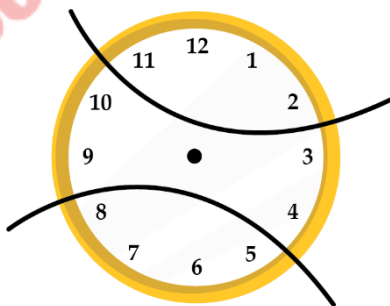
Hướng dẫn giải:

$$\text{Ta có: } 12 + 11 + 1 + 2 = 26$$

$$10 + 9 + 3 + 4 = 26$$

$$8 + 7 + 6 + 5 = 26$$

Vậy chiếc đồng hồ bị vỡ thành 3 mảnh như sau:



Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Mỗi túi có số bi là: $40 : 2 = 20$ (viên bi)

Ta có:

Ban đầu túi A có số bi là: $20 - 12 + 15 = 23$ (viên bi)

Ban đầu túi B có số bi là: $20 + 12 - 15 = 17$ (viên bi)

Vậy ban đầu túi A có 23 viên bi, túi B có 17 viên bi.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Đáp án A.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:



Vậy bây giờ các xe theo thứ tự: 2, 1, 3, 5, 4.



ĐÁP ÁN TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 43

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Tàu sẽ dừng ở các điểm dừng lần lượt theo dãy:

C, D, E, F, E, D, C, B, A, B, C, D, E, F, E, D, C, B, A, B, C,

Ta thấy quy luật: Cứ 10 điểm dừng tính từ ga C thì tàu sẽ về đến ga B để đi tiếp như ban đầu.

Mà $96 : 10 = 9$ (dư 6)

Do đó, điểm dừng thứ 96 là ga D.

Bài 2.

Hướng dẫn giải

Gọi số đó là $\overline{ab}$ (a khác 0), ta có:

$$\overline{ab4} - \overline{ab} = 319$$

$$\overline{ab} \times 10 + 4 - \overline{ab} = 319$$

$$9 \times \overline{ab} = 315$$

$$\overline{ab} = 315 : 9$$

$$\overline{ab} = 35$$

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Tổng khoảng cách từ nhà Anna đến nhà Mary và từ nhà Nick đến nhà John là: $16 + 19 = 35$ (km)

Ta thấy: Tổng khoảng cách từ nhà Anna đến nhà Mary và từ nhà Nick đến nhà John bằng tổng khoảng cách từ nhà Anna đến nhà John và từ nhà Mary đến nhà Nick.

Anna $\rightarrow$ Mary + Nick $\rightarrow$ John = Anna $\rightarrow$ John + Mary $\rightarrow$ Nick.

Khoảng cách từ nhà Anna đến nhà John là: $35 - 20 = 15$ (km)

Đáp số: 15 km.

Bài 4.

Hướng dẫn giải

Từ cân thứ 2: 1 hình tam giác = 5 hình vuông

Thay vào cân thứ nhất ta được:

2 hình lục giác = 5 hình vuông + 1 hình vuông

2 hình lục giác = 6 hình vuông

1 hình lục giác = 3 hình vuông

Ta có:

3 hình lục giác = 3×3 hình vuông

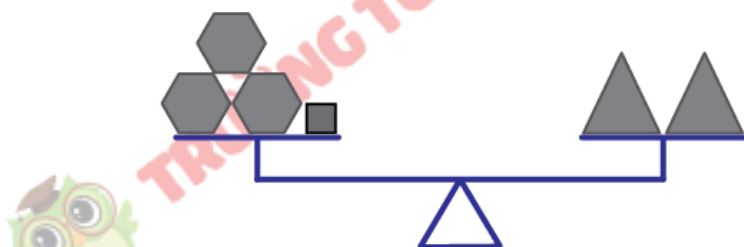
3 hình lục giác = 9 hình vuông

Mà:

2 hình tam giác = 5×2 hình vuông

2 hình tam giác = 10 hình vuông.

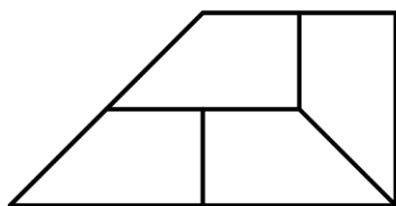
Vậy cần đặt thêm 1 hình vuông nữa ở cân bên trái của bộ cân thứ ba để cân thăng bằng.



Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta chia thành 4 phần như sau:





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 44

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Cứ sau 7 ngày kể từ ngày hôm nay sẽ là thứ Ba.

Mà sau 49 ngày, tức 7 tuần sẽ có 7 ngày thứ Sáu.

Ngày thứ 49 kể từ hôm nay là thứ Ba, vậy ngày thứ 52 kể từ hôm nay là thứ Sáu nữa.

Vậy có tất cả 8 ngày thứ Sáu trong 53 ngày tới.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta có $7 + 4 = 11$ và $5 + 4 = 9$;

$8 + 5 = 13$; $15 + 5 = 20$.

Vì $17 - 4 = 13$ nên $? = 15 - 13 = 2$.

Vậy số điền vào dấu $? = 2$.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Cách 1:

4 người sơn 2 hàng rào trong 6 giờ.

8 người sơn 2 hàng rào trong $6 : 2 = 3$ giờ.

8 người sơn 8 hàng rào trong $4 \times 3 = 12$ giờ.

Cách 2:

4 người sơn 2 hàng rào trong 6 giờ.

4 người sơn 8 hàng rào trong $6 \times 4 = 24$ giờ.

8 người sơn 8 hàng rào trong $24 : 2 = 12$ giờ.

Đáp số: 12 giờ.

**Bài 4.***Hướng dẫn giải:*

Ta liệt kê các cách mà 4 số khác nhau cộng lại thành 15.

Vì $3 + 2 + 1 = 6$ là tổng nhỏ nhất có thể của 3 số khác nhau, do đó số lớn nhất không thể vượt quá $15 - 6 = 9$.

$$15 = 9 + 6 = 9 + 3 + 2 + 1$$

$$15 = 8 + 7 = 8 + 4 + 2 + 1$$

$$15 = 7 + 8 = 7 + 5 + 2 + 1 \text{ hoặc } 15 = 7 + 4 + 3 + 2$$

$$15 = 6 + 9 = 6 + 5 + 3 + 1 \text{ hoặc } 15 = 6 + 4 + 3 + 2$$

Vậy có tất cả 6 cách viết khác nhau để viết 15 dưới dạng tổng của 4 số tự nhiên khác nhau.

Bài 5.*Hướng dẫn giải*

Ta có:

$$\begin{aligned} 8 \oplus 5 &= (8 \times 8) - (5 \times 5) \\ &= 64 - 25 \\ &= 39. \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 5 \oplus 2 &= (5 \times 5) - (2 \times 2) \\ &= 25 - 4 \\ &= 21. \end{aligned}$$

$$\text{Vậy } (8 \oplus 5) + (5 \oplus 2) = 39 + 21 = 60.$$



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 45

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Thứ tự các bạn ngồi lần lượt từ trái sang phải như sau:

C D A B hoặc C A D B

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

$\boxed{8} \rightarrow \boxed{3}$ $\boxed{1} \boxed{2} \rightarrow \boxed{5}$

$30 \rightarrow 1 \boxed{4}$ $4 \boxed{6} \rightarrow 22$ $\boxed{9} 6 \rightarrow 4 \boxed{7}$

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Mỗi đứa trẻ đều có ít nhất 1 chị (hoặc em) gái nên gia đình đó cần có 2 người con gái.

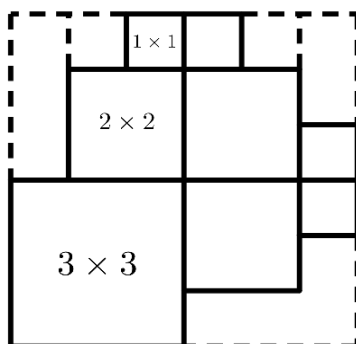
Mỗi đứa trẻ đều có ít nhất 2 anh (hoặc em) trai nên gia đình đó cần có 3 người con trai.

Vậy gia đình đó có 5 người con.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Di chuyển một số cạnh của hình ta được một hình vuông có cạnh 6 cm như hình dưới.



Chu vi của hình là: $6 \times 4 = 24$ (cm)

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Trường hợp 1: Các số có dạng abb (a khác 0)

Nếu $a = 1$: 100, 122, 133, ..., 199. Có 9 số.

Với $a = 2, 3, 4, \dots, 9$ tương tự mỗi giá trị của a sẽ có 9 số.

Vậy có $9 \times 9 = 81$ số.

Trường hợp 2: Các số có dạng bab (b khác 0)

Với $a = 0$: 101, 102, ..., 109. Có 9 số.

Với $a = 1, 2, \dots, 9$ mỗi giá trị của a sẽ có 8 số.

Vậy có $9 + 8 \times 9 = 81$ số.

Trường hợp 3: Các số có dạng bba (b khác 0)

Trường hợp này tương tự trường hợp 2.

Vậy có 81 số.

Do đó, có tất cả $81 + 81 + 81 = 243$ số có 3 chữ số mà có đúng 2 chữ số giống nhau.

Bài toán thử thách:

Hướng dẫn giải:



A đứng đầu nên $A = 9$

C đứng cuối nên $C = 1$

$F > C$ nên $F = 2$

$A > B$ và D nên B và $D = 7$ hoặc 8 . Nhận thấy nếu đi từ B thì còn $E H K F C$ tức là $B > 5$ số, Nếu đi từ D thì còn $G E H F K C$ tức là $D > 6$ số $\Rightarrow D = 8$ và $B = 7$

Tương tự G hoặc $E = 6$ và điền nốt các số còn lại ta được

$G = 6$

$E = 5$

$H = 4$

$K = 3$

Vậy $F = 2$

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 46****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Chữ số hàng chục bằng tổng của 2 chữ số còn lại nên chữ số hàng chục bằng một nửa tổng.

Chữ số hàng chục là: $16 : 2 = 8$.

Do chữ số hàng đơn vị là 0 hoặc 5 nên số đó có thể là: 880 hoặc 385.

Mà các chữ số phải khác nhau nên số tủ khóa của Ashley là 385.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Số hình chữ nhật được tạo thành từ:

- 1 hình chữ nhật = 7
- 2 hình chữ nhật = 6
- 3 hình chữ nhật = 3
- 4 hình chữ nhật = 1

Có tất cả $7 + 6 + 3 + 1 = 17$ hình chữ nhật.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Nửa chu vi của một hình chữ nhật là: $32 : 2 = 16$ (cm)

Ta thấy, chiều dài hình chữ nhật gấp 3 lần chiều rộng.

Suy ra nửa chu vi bằng 4 lần chiều rộng.

Chiều rộng là: $16 : 4 = 4$ (cm)

Cạnh của hình vuông là: $4 \times 3 = 12$ (cm)

Chu vi hình vuông là: $12 \times 4 = 48$ (cm)

Đáp số: 48 cm.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Ta có: $4 \times 3 = 12$. Do đó $C = 2$ (nhớ 1)

$$\begin{aligned} B &= (C \times 3) + 1 \\ &= (2 \times 3) + 1 \\ &= 7 \end{aligned}$$

$7 \times 3 = 21$. Do đó $A = 1$ (nhớ 2)

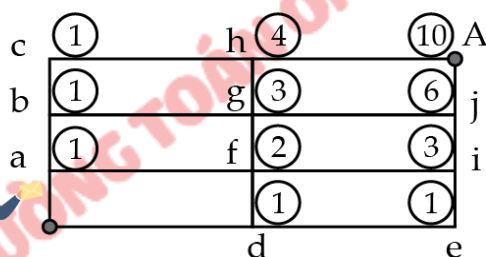
$$1 \times 3 + 2 = 5 \text{ (đúng)}$$

Vậy: $A = 1, B = 7, C = 2$

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Người đưa thư có tất cả 10 cách để chuyển bưu kiện.



Bưu điện

Các số trong vòng tròn chỉ số cách người đưa thư có thể đi đến điểm đó.

Để đến điểm a, b, c, d, e có: 1 cách.

Để đến điểm f có: 2 cách.

Để đến điểm g và i có: 3 cách

Để đến điểm h có: 4 cách.

Để đến điểm j có: 6 cách.

Để đến điểm A có: 10 cách.

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 47****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Đáp án: 4 mũi tên.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Tính từ đầu hàng:

Số bạn đang xếp hàng đứng trước Tuấn là: $10 - 1 = 9$ (bạn)

Số bạn đang xếp hàng đứng sau Tuấn là: $10 - 1 = 9$ (bạn)

Tổng số bạn đang xếp hàng là: $9 + 9 + 1 = 19$ (bạn)

Đáp số: 19 bạn.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

$$= (1 + 999) + (2 + 998) + (3 + 997)$$

$$= 1000 + 1000 + 1000$$

$$= 3000.$$

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: E.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Có 8 khối lập phương.

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 48****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Đáp án: D.

Trọng lượng nước trong ly đầy là: $400 - 100 = 300$ (g)

Lượng nước khi đầy nửa cốc là: $300 : 2 = 150$ gam.

Tổng trọng lượng của cốc nước đầy nửa cốc là:

$$100 + 150 = 250 \text{ gam.}$$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Có 6 quả bóng bay bị trúng mũi tên.

Bài 3.

Hướng dẫn giải

Tuổi của em gái là: $6 - 1 = 5$ (tuổi)

Tuổi của anh trai là: $6 + 1 = 7$ (tuổi)

Tổng số tuổi của 3 anh chị em là: $6 + 5 + 7 = 18$ (tuổi)

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

$$366 + 978 - 166 + 22.$$

$$= (366 - 166) + (978 + 22)$$

$$= 200 + 1000 = 1200$$

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

$$\text{Ta có: } 11 = 2 \times 5 + 1$$

$$20 = 3 \times 6 + 2$$

....

$$? = 5 \times 8 + 4 = 44$$

Vậy “?” = 44.

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 49****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Đáp án: B.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Từ tầng 2 lên tầng 4 cần đi qua 2 nhịp cầu thang, số bậc cầu thang cần bước là: $10 \times 2 = 20$ (bậc)

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ngày mai là thứ Tư nên hôm nay là thứ Ba. Hôm qua là thứ Hai, vậy hai ngày trước ngày hôm qua là thứ Bảy.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Tình huống xấu nhất xảy ra là khi ta chỉ bốc được tất cả các viên bi màu xanh, vàng, tím và 3 viên bi màu đỏ. Khi đó ta đã bốc: $7 + 5 + 2 + 3 = 17$ viên bi.

Ta cần bốc thêm 1 viên bi nữa để chắc chắn có 4 viên bi màu đỏ. Vậy ta cần bốc ít nhất $17 + 1 = 18$ viên bi để chắc chắn bốc được 4 viên bi màu đỏ.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: 8 khối lập phương.

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 50****Bài 1.***Hướng dẫn giải:*

Đáp án: 1 hình. Đó là hình thứ tư.

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*Đáp án: $17 - 9 + 1 = 9$.**Bài 3.***Hướng dẫn giải:*

Đáp án: 10.

Bài 4.*Hướng dẫn giải*

$$67 \times 15 + 57 \times 67 + 72 \times 33.$$

$$= 67 \times (15 + 57) + 72 \times 33$$

$$= 67 \times 72 + 72 \times 33$$

$$= 72 \times (67 + 33)$$

$$= 72 \times 100 = 7200.$$

Bài 5.*Hướng dẫn giải:*

Đáp án: 1.

Đố vui:*Hướng dẫn giải:*



Xì bót hơi bánh xe cho xe thấp xuống một chút là có thể đưa xe vào gara rồi. ☺☺☺

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



TRƯỜNG TOÁN ONLINE MATHX